

Số: /KL-TTra

Bình Định, ngày tháng năm 2025

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về đào tạo lái xe**  
**đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Tây Sơn**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 08/QĐ-TTra ngày 09/5/2025 của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đào tạo lái xe đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Tây Sơn (sau đây gọi tắt là Trung tâm) trực thuộc Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Tây Sơn, từ ngày 19/5/2025 đến ngày 23/5/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Tây Sơn.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 07/BC-ĐTTra ngày 29/5/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định kết luận thanh tra như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

**1. Hoạt động kinh doanh**

Trung tâm trực thuộc Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Tây Sơn.

Địa chỉ: Quốc lộ 19, Thôn Phú An, Xã Tây Xuân, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam.

Trung tâm kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe các hạng A1, A2, B, C1, CE.

**2. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm**

Trung tâm có 147 người, cơ cấu tổ chức gồm: Giám đốc, phòng Tài chính – tổng hợp, phòng Đào tạo, đội ngũ giáo viên: 138 giáo viên (01 giáo viên dạy lý thuyết, 06 giáo viên dạy lý thuyết kiêm thực hành, 131 giáo viên dạy thực hành lái xe).

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

**1. Cơ sở pháp lý hoạt động đào tạo lái xe cơ giới đường bộ**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4101455970 ngày 06/01/2016 của Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Định về việc chứng nhận các ngành nghề đăng ký kinh doanh, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 07/3/2016.

- Quyết định số 2092/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh về việc cho phép thành lập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe Tây Sơn trực thuộc Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Tây Sơn.

- Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh về việc công nhận Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe Tây Sơn trực thuộc Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Tây Sơn;

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp số 1106/2023/CNĐKHH-SLĐTBXH cấp ngày 14/4/2023 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Giấy phép đào tạo lái xe ô tô số 883/GP-SGTVT ngày 11/5/2023 của Sở Giao thông vận tải, lưu lượng trên 1.000 học viên; Giấy phép đào tạo lái xe ô tô số 1284/GP-SXD ngày 29/4/2025 của Sở Xây dựng cấp phép đào tạo lái xe ô tô các hạng B, C1 và CE, lưu lượng dưới 1.000 học viên.

- Báo cáo số 33/BC-TTGDNN ngày 14/4/2023 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Tây Sơn về phương án hoạt động đào tạo lái xe A1, A2.

**\* Nhận xét:** Trung tâm có đủ điều kiện pháp lý về hoạt động đào tạo lái xe các hạng A1, A2, B, C1, CE.

## **2. Cơ sở vật chất kỹ thuật**

### **2.1. Hệ thống phòng học chuyên môn**

#### **2.1.1. Hệ thống phòng học lái xe mô tô**

- Phòng học pháp luật giao thông đường bộ: có diện tích 160m<sup>2</sup>, có hệ thống tranh vẽ, có các thiết bị công nghệ thông tin làm công cụ hỗ trợ giảng dạy về kỹ thuật lái xe (màn hình, máy chiếu, máy tính xách tay).

- Phòng học kỹ thuật lái xe: Trung tâm sử dụng chung với phòng học pháp luật giao thông đường bộ, cơ bản đảm bảo các điều kiện theo quy định.

#### **2.1.2. Hệ thống phòng học lái xe ô tô**

- Phòng sử dụng học lý thuyết: có 03 phòng

+ 01 phòng có diện tích 160m<sup>2</sup>, có các trang thiết bị (máy tính, màn hình, đèn chiếu...) làm công cụ hỗ trợ việc giảng dạy về các nội dung: pháp luật giao thông đường bộ, đạo đức người lái xe, văn hóa giao thông, phòng chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông và phòng chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ...

+ 02 phòng có trang bị 40 máy tính nối mạng để ôn luyện môn Pháp luật giao thông đường bộ và phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông.

- Phòng sử dụng học kỹ thuật ô tô: 05 phòng, có các thiết bị công nghệ thông tin làm công cụ hỗ trợ việc giảng dạy về cấu tạo, sửa chữa thông thường và kỹ thuật lái xe, kiến thức mới về nâng hạng; có hệ thống tranh vẽ mô tả cấu tạo và nguyên lý hoạt động của động cơ, hệ thống truyền lực, hệ thống treo, hệ thống phanh, hệ thống lái, các thao tác lái xe cơ bản. Cụ thể gồm:

+ 02 phòng, diện tích 50m<sup>2</sup>/phòng, có 02 mô hình cắt bỏ động cơ, 02 hệ thống truyền lực và 02 hệ thống điện.

+ 01 phòng, diện tích 50m<sup>2</sup> bố trí 02 cabin học lái xe cho học viên thực hành tập lái ô tô bằng cabin điện tử theo quy định.

+ 01 phòng, diện tích trên 100m<sup>2</sup> bố trí 02 xe ô tô được kê kích bảo đảm an toàn để tập số nguội, số nóng.

+ 01 phòng, diện tích trên 100m<sup>2</sup> có trang bị đồ nghề chuyên dùng để hướng dẫn học sinh thực hành tháo lắp lốp, kiểm tra dầu xe, nước làm mát.

**\* Nhận xét:** Trung tâm có hệ thống phòng học chuyên môn phục vụ công tác giảng dạy lái xe cơ giới đường bộ đáp ứng theo quy định tại Điều 9 Nghị định 160/NĐ/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.

## 2.2. Sân tập lái

### 2.2.1. Sân tập lái xe mô tô

Trung tâm sử dụng sân sát hạch mô tô hạng A1, A2 của Trung tâm sát hạch lái xe loại 2 làm sân tập lái xe mô tô hạng A1, A2. Sân tập lái thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Trung tâm. Trên sân có đủ các hình bài tập lái xe mô tô phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ.

### 2.2.2. Sân tập lái xe ô tô

Có 03 sân thuộc sở hữu của Trung tâm, trong đó có 02 sân tập lái hạng B, hạng C1 diện tích 17.000m<sup>2</sup> /sân (01 sân sử dụng sân sát hạch lái xe ô tô của Trung tâm sát hạch lái xe loại 2 thuộc Công ty Cổ phần Đào tạo lái xe Tây Sơn làm sân tập lái xe ô tô) và 01 sân tập lái hạng CE diện tích 3.000m<sup>2</sup>. Trên sân có hệ thống biển báo hiệu đường bộ, bố trí đủ các bài học thực hành lái xe trong hình theo nội dung chương trình đào tạo; hình và kích thước các bài tập lái xe ô tô phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ đối với từng hạng xe tương ứng và được bố vĩa; mặt sân có cao độ và hệ thống thoát nước bảo đảm không bị ngập nước; bề mặt các làn đường và hình tập lái được thảm bê tông xi măng, có đủ vạch sơn kẻ đường; có nhà chờ, có ghế ngồi cho học viên học thực hành.

**\* Nhận xét:** Trung tâm có sân tập lái xe ô tô đáp ứng lưu lượng đào tạo được cấp phép và đáp ứng quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 160/2024/NĐ-CP.

**2.3. Đường tập lái xe:** Trung tâm đào tạo lái xe trên đường giao thông: các tuyến đường quốc lộ, đường đô thị (trừ các tuyến đường hạn chế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền).

## 2.4. Xe tập lái

2.4.1. Trung tâm hiện có 06 xe mô tô hạng A1, A2 và 112 xe ô tô tập lái hạng B, C1, CE gồm:

- Xe tập lái hạng A: 02 xe;
- Xe tập lái hạng A1: 04 xe;

- Xe hạng B số tự động: 22 xe (trong đó có 03 xe sát hạch);
- Xe hạng B: 65 xe (trong đó có 04 xe sát hạch, 01 xe tải);
- Xe hạng C1: 09 xe;
- Xe hạng CE: 16 xe (trong đó có 01 xe sát hạch);
- Số xe thuộc sở hữu: 63 xe; số xe hợp đồng: 55 xe.

#### 2.4.2. Kiểm tra hiện trường ngày 22/5/2025 tại Trung tâm

- Trung tâm bố trí 06/06 xe mô tô để kiểm tra. Các xe thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Trung tâm, có Chứng nhận đăng ký xe, Giấy chứng nhận bảo hiểm.

- Trung tâm bố trí 112/112 xe ô tô để kiểm tra. Các xe tập lái được kiểm tra có phanh phụ bố trí bên ghế ngồi của giáo viên dạy thực hành lái xe, kết cấu chắc chắn, thuận tiện, an toàn, bảo đảm hiệu quả phanh trong quá trình sử dụng; có lắp biển tập lái; các xe ô tô tải có mui che mưa, nắng và ghế ngồi cho người học trên thùng xe theo quy định. Tất cả các xe tập lái có lắp hộp dữ liệu DAT là tập hợp các thông tin về định danh và quá trình học thực hành lái xe trên đường của học viên, được truyền từ thiết bị DAT lắp trên ô tô tập lái trên đường về máy chủ của cơ sở đào tạo đúng theo quy định tại mục 2.1.5 và mục 2.1.6 của QCVN 105:2020/BGTVT. Trên mỗi xe lắp DAT-ETM của hãng EcoTek bao gồm: 01 camera để chụp ảnh học viên khi ngồi lái; 01 thiết bị giám sát quãng đường học lái xe; thiết bị DAT truy cập nhận dạng giáo viên, học viên.

#### 2.4.3. Kiểm tra hồ sơ xe tập lái

Qua kiểm tra hồ sơ, các xe ô tô tập lái có giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, giấy phép lái xe tập lái; xe ô tô hợp đồng có hợp đồng thuê xe còn hiệu lực; các giấy tờ liên quan đến xe còn hiệu lực.

#### 2.4.4. Sử dụng phương tiện

Số lượng xe ô tô tập lái hiện có của Trung tâm là 112 xe, gồm 87 xe hạng B, 09 xe hạng C1 và 16 xe hạng CE tương ứng với lưu lượng đào tạo dưới 1.000 học viên theo Giấy phép đào tạo lái xe ô tô số 1284/GP-SXD ngày 29/4/2025 của Sở Xây dựng Bình Định cấp.

**\* Nhận xét:** Các xe tập lái của Trung tâm cơ bản đủ điều kiện tiêu chuẩn để dạy thực hành lái xe theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 160/2024/NĐ-CP. Tuy nhiên, Trung tâm còn một số xe tập lái hạng B (77A-250.71; 81A-402.81; 81A-351.63; 77A-240.88) chưa đổi lại giấy đăng ký xe tập lái sau khi đã cải tạo phanh phụ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị định 166/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới.

## 2.5. Đội ngũ giáo viên

- Trung tâm có 138 giáo viên gồm: 01 giáo viên dạy lý thuyết, 06 giáo viên dạy lý thuyết kiêm thực hành, 131 giáo viên dạy thực hành lái xe.

- Kiểm tra hồ sơ 01 giáo viên dạy lý thuyết, hồ sơ có các bản sao công chứng gồm: bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành công nghệ ô tô, Chứng chỉ sư phạm dạy nghề, chứng chỉ tin học, giấy phép lái xe tương ứng hạng xe đào tạo.

- Kiểm tra hồ sơ 06 giáo viên dạy lý thuyết kiêm thực hành, hồ sơ có các bản sao công chứng gồm: bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành công nghệ ô tô; chứng chỉ sư phạm dạy nghề, giấy phép lái xe tương ứng hạng xe đào tạo, giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe.

- Kiểm tra hồ sơ 131 giáo viên dạy thực hành, hồ sơ có các bản sao công chứng gồm: bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên, chứng chỉ sư phạm, giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe, và giấy phép lái xe các hạng tương ứng hạng xe đào tạo.

- Ngày 21, 22/5/2025, kiểm tra thực tế: Có mặt 138 giáo viên, các giáo viên có mặt đầy đủ, có Giấy phép lái xe còn hiệu lực, có giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành và đeo phù hiệu giáo viên.

### \* Nhận xét:

Đội ngũ giáo viên dạy lý thuyết, giáo viên dạy thực hành tại Trung tâm cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định 160/2024/NĐ-CP; số lượng giáo viên dạy thực hành lái xe đáp ứng kế hoạch sử dụng các xe tập lái dùng để đào tạo.

## 3. Công tác tuyển sinh

Qua kiểm tra hồ sơ người học lái xe, Trung tâm tuyển sinh đào tạo người học lái xe theo các yêu cầu được quy định tại Điều 14 của Thông tư 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

### 3.1. Hồ sơ của người học lái xe, hợp đồng và thanh lý hợp đồng đào tạo

Theo báo cáo của Trung tâm, tại thời điểm thanh tra, có 10 khóa đang đào tạo.

- Kiểm tra xác suất hồ sơ của người học lái xe của 04 khóa đang đào tạo, cụ thể: khóa K03B.01 (khai giảng ngày 14/4/2025, bế giảng 20/6/2025) gồm 50/50 hồ sơ; khóa K03B (khai giảng ngày 23/4/2025, bế giảng 03/7/2025) gồm 105/105 hồ sơ; khóa K01C1 (khai giảng ngày 06/5/2025, bế giảng 29/7/2025) gồm 72/72 hồ sơ; khóa K12CE (khai giảng ngày 01/5/2025, bế giảng 28/5/2025) gồm 40/40 hồ sơ. Kết quả cho thấy:

- Hồ sơ học viên có đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe; căn cước công dân; hợp đồng đào tạo lái xe và bản khai thời gian lái xe an toàn theo mẫu đối với người học lái nâng hạng (hạng C lên CE).

- Người học lái xe để nâng hạng giấy phép lái xe (hạng C lên hạng CE) đáp ứng theo quy định có thời gian lái xe an toàn từ 03 năm trở lên.

### **3.2. Về việc xây dựng mức thu học phí, công khai học phí**

Căn cứ Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính- Bộ Giao thông vận tải, hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ. Trung tâm ban hành Quyết định số 02/QĐ-LXTS-2025 ngày 02/01/2025 quy định mức thu học phí đào tạo lái xe của từng hạng xe đào tạo; Trung tâm niêm yết công khai mức thu học phí đào tạo lái xe cơ giới đường bộ theo quy định.

#### **\* Nhận xét:**

- Trung tâm tuyển sinh đào tạo người học lái xe theo các yêu cầu được quy định tại Điều 14 của Thông tư 35/TT-BGTVT; Hồ sơ của người học lái xe theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 35/TT-BGTVT.

- Trung tâm có xây dựng quy chế tuyển sinh đào tạo lái xe, ban hành quy định về mức thu học phí đào tạo lái xe và có niêm yết các thông báo về tuyển sinh, học phí theo quy định.

### **4. Công tác tổ chức đào tạo, giáo vụ**

#### **4.1. Quy trình biên soạn, thẩm định ban hành giáo trình và chương trình đào tạo**

Trung tâm thực hiện Quy trình biên soạn giáo trình đào tạo và chương trình đào tạo theo quy định tại phụ lục X Thông tư 35/2024/TT-BGTVT.

Giáo trình đào tạo lái xe phù hợp với chương trình khung đào tạo lái xe quy định tại Phụ lục II Thông tư 35/2024/TT-BGTVT.

**\* Nhận xét:** Trung tâm thực hiện quy trình biên soạn, thẩm định và ban hành giáo trình đào tạo, chương trình chi tiết thực hiện theo quy định.

##### **4.1.1. Công tác đào tạo**

Trung tâm tổ chức đào tạo theo các giáo trình: Giáo trình môn Pháp luật giao thông đường bộ; Giáo trình môn Cấu tạo và sửa chữa thông thường; Giáo trình môn Đạo đức người lái xe, văn hóa giao thông và phòng chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông và kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Giáo trình môn kiến thức mới về xe nâng hạng; Giáo trình môn kỹ thuật lái xe; Nội dung dạy thực hành lái xe.

**\* Nhận xét:** Trung tâm tổ chức đào tạo lý thuyết theo giáo trình phù hợp với chương trình khung đào tạo lái xe quy định tại Phụ lục XXI ban hành kèm theo Thông tư 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ,

dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái; Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT.

#### 4.1.2. Công tác giáo vụ

Trung tâm thực hiện theo mẫu phụ lục quy định tại Thông tư 35/2024/TT-BGTVT, bao gồm Kế hoạch đào tạo theo mẫu số 04 Phụ lục IV; Sổ phân công giáo viên, xe tập lái tham gia giảng dạy theo mẫu quy định tại Phụ lục V; Xây dựng tiến độ đào tạo lái xe ô tô theo mẫu quy định tại Phụ lục VI; Sổ theo dõi kết quả học tập theo mẫu quy định tại Phụ lục VII; Sổ tay giáo viên theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII; Sổ theo dõi học viên xét hoàn thành khóa đào tạo theo mẫu quy định tại Phụ lục IX; Dữ liệu quản lý thời gian học lý thuyết môn học pháp luật về giao thông đường bộ (đối với học tập trung); Dữ liệu quản lý học viên trên phần mềm quản lý (đối với học từ xa, tự học có hướng dẫn), dữ liệu giám sát thời gian và quãng đường học lái xe trên đường và dữ liệu học thực hành lái xe trên cabin học lái xe ô tô của học viên làm tài liệu quản lý đào tạo.

**\* Nhận xét:** Trung tâm sử dụng tài liệu, biểu mẫu, sổ sách phục vụ đào tạo và quản lý đào tạo lái xe theo quy định tại Điều 10 Thông tư 35/2024/TT-BGTVT.

### 4.2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch, tiến độ đào tạo

#### 4.2.1. Xây dựng kế hoạch, tiến độ đào tạo

- Kiểm tra xác suất 12 khóa đã đào tạo (K011B11; K012B11; K013B11; K11B2; K12B2; K13B2; K07C; K08C; K09C; K18FC; K19FC; K20FC) của năm 2024, căn cứ chương trình, giáo trình, tài liệu, giáo viên, hệ thống phòng học, xe tập lái, Trung tâm xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo theo quy định; tổ chức đào tạo theo nội dung, chương trình quy định. Trung tâm có đủ giáo án, giáo trình, tài liệu phục vụ công tác đào tạo và quản lý đào tạo như Giáo trình môn Pháp luật giao thông đường bộ; Giáo trình môn Cầu tạo và sửa chữa thông thường; Giáo trình môn Nghiệp vụ vận tải; Giáo trình môn Đạo đức và văn hoá giao thông; Giáo trình môn Kỹ thuật lái xe; Giáo trình môn Thực hành lái xe; Giáo trình môn Kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (được áp dụng kể từ ngày 01/6/2024).

+ Trung tâm xây dựng tiến độ, kế hoạch đào tạo theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 3 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT); Giáo trình đảm bảo theo Phụ lục số IV ban hành kèm theo Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT ngày 22/4/2022 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ (được sửa đổi tại Phụ lục số XXI ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT).

- Kiểm tra xác suất 02 khóa đang đào tạo (K02B, K03B) của năm 2025, căn cứ chương trình, giáo trình, tài liệu, giáo viên, hệ thống phòng học, xe tập lái,

Trung tâm xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo theo quy định; tổ chức đào tạo theo nội dung, chương trình quy định. Trung tâm có đủ giáo án, giáo trình, tài liệu phục vụ công tác đào tạo và quản lý đào tạo như Giáo trình môn Pháp luật giao thông đường bộ; Giáo trình môn Cấu tạo và sửa chữa thông thường; Giáo trình môn Đạo đức và văn hoá giao thông và phòng chống tác hại của rượu bia khi tham gia giao thông; Giáo trình môn Kỹ thuật lái xe; Giáo trình môn Thực hành lái xe; Giáo trình môn Kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

+ Trung tâm xây dựng tiến độ đào tạo theo mẫu quy định phụ lục VI (ban hành kèm theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT), xây dựng kế hoạch đào tạo từng khóa theo mẫu quy định tại Phụ lục IV (ban hành kèm theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT). Giáo trình đào tạo lái xe phù hợp với chương trình khung đào tạo lái xe quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT.

**\* Nhận xét:** Trung tâm có xây dựng và thực hiện kế hoạch, tiến độ đào tạo theo quy định.

#### 4.2.2. Thực hiện kế hoạch, tiến độ đào tạo

a) Kiểm tra xác suất 12 khóa đã đào tạo (K011B11; K012B11; K013B11; K11B2; K12B2; K13B2; K07C; K08C; K09C; K18FC; K19FC; K20FC) của năm 2024, đối chiếu dữ liệu DAT với tiến độ, kế hoạch đào tạo mà Trung tâm đã xây dựng, phê duyệt và thực hiện, kết quả như sau:

- 07/12 khóa đào tạo (K11B2; K12B2; K13B2 K09C; K18FC; K19FC; K20FC): Trung tâm đào tạo đảm bảo nội dung, chương trình, thời gian theo quy định; đảm bảo theo tiến độ, kế hoạch đào tạo mà Trung tâm đã xây dựng;

- 05/12 khóa đào tạo (K011B11; K012B11; K013B11; K07C; K08C): Trung tâm có xây dựng và thực hiện theo tiến độ, kế hoạch đào tạo; đối chiếu kế hoạch đào tạo này với dữ liệu DAT thì trên hệ thống dữ liệu DAT ghi nhận các phiên đào tạo ngoài thời gian theo kế hoạch đào tạo (phát sinh các phiên học vào thời gian sau của kế hoạch đào tạo đã xây dựng) nhưng Trung tâm chưa xây dựng kế hoạch đào tạo bổ sung tại thời điểm này.

b) Kiểm tra xác suất đối chiếu các giáo viên dạy thực hành lái xe trên đường của 02 khóa (TS25K01B.01; TS25K01B) của năm 2025 với dữ liệu DAT của Trung tâm ghi nhận, cho thấy các giáo viên dạy thực hành lái xe trên đường tại các thời điểm đào tạo có thời gian dạy thực hành lái xe trên đường không chồng chéo giữa các khóa nêu trên.

**\* Nhận xét:** Trung tâm cơ bản tổ chức đào tạo theo nội dung, chương trình, giáo trình theo quy định, cụ thể: Tổ chức đào tạo Giáo trình đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi bổ sung tại điểm a khoản 4 Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT; điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT; khoản 1 Điều 10 Thông tư 35/2024/TT-BGTVT). Trung tâm tổ chức đào tạo nội dung, chương trình đảm bảo theo quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9, khoản 10, khoản 11 Điều 1 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày



08/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT; tại khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT; tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 tại Thông tư 35/2024/TT-BGTVT. Tuy nhiên, Trung tâm chưa xây dựng, ban hành Kế hoạch đào tạo bổ sung 05 khóa đào tạo (K011B11; K012B11; K013B11; K07C; K08C).

### **4.3. Thực hiện nội dung, chương trình đào tạo, hình thức đào tạo**

- Nội dung đào tạo:

+ Năm 2024, Trung tâm sử dụng bộ giáo trình do Cục Đường bộ Việt Nam ban hành theo quy định tại Thông tư 12/2017/TT-BGTVT; Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT.

+ Năm 2025, Trung tâm sử dụng bộ giáo trình do Trung tâm biên soạn, thẩm định và ban hành quy định tại Thông tư 35/2024/TT-BGTVT.

- Chương trình, giáo trình đào tạo:

+ Năm 2024, Trung tâm căn cứ chương trình và phân bổ thời gian đào tạo theo Thông tư 12/2017/TT-BGTVT; Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT; Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT, tổ chức giảng dạy và đào tạo theo nội dung, chương trình đúng quy định với các môn học theo giáo trình Cục Đường bộ ban hành năm 2018.

+ Năm 2025, Trung tâm căn cứ khối lượng chương trình và phân bổ thời gian đào tạo theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT, tổ chức giảng dạy và đào tạo theo nội dung, chương trình đúng quy định với các môn học theo giáo trình đào tạo lái xe phù hợp với chương trình khung đào tạo lái xe quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT. Giáo trình đào tạo lái xe do Trung tâm thực hiện quy trình, biên soạn, thẩm định và ban hành theo quy trình quy định tại Điều 11 Thông tư 35/2024/TT-BGTVT.

- Hình thức đào tạo: đào tạo tập trung tại cơ sở đào tạo và đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn.

**\* Nhận xét:** Nội dung, chương trình, hình thức đào tạo của Trung tâm thực hiện theo quy định.

### **4.4. Việc tổ chức dạy lý thuyết, thực hành lái xe, tổ chức thi tốt nghiệp cấp chứng chỉ sơ cấp; kết quả đào tạo các khóa**

#### **4.4.1. Kết quả đào tạo**

Theo báo cáo, từ ngày 01/01/2024 đến ngày 10/5/2025, Trung tâm tổ chức đào tạo 112 khóa: Tổng số 8.710 học viên.

**\* Các khóa đã đào tạo:**

- Hạng A1: tổng số 3.293 học viên, dự kỳ sát hạch 3.125 học viên, đạt sát hạch 2942 học viên, tỉ lệ đạt 94,1%.

- Hạng A2: tổng số 103 học viên, dự kỳ sát hạch 103 học viên, đạt sát hạch 96 học viên, tỉ lệ đạt 93,2%.

- Hạng B11: Tổng số 369 học viên, đạt tốt nghiệp 246 học viên, dự kỳ sát hạch 221 học viên, đạt sát hạch 179 học viên, tỉ lệ đạt 81%.

- Hạng B1: Tổng số 13 học viên, đạt tốt nghiệp 8 học viên, dự kỳ sát hạch 8 học viên, đạt sát hạch 8 học viên, tỉ lệ đạt 100%.

- Hạng B2: Tổng số 1.840 học viên, đạt tốt nghiệp 1.504 học viên, dự kỳ sát hạch 1.140 học viên, đạt sát hạch 911 học viên, tỉ lệ đạt 79,9%.

- Hạng C: Tổng số 1.034 học viên, đạt tốt nghiệp 877 học viên, dự kỳ sát hạch 560 học viên, đạt sát hạch 448 học viên, tỉ lệ đạt 80%.

- Hạng FC: Tổng số 762 học viên, đạt tốt nghiệp 707 học viên, dự kỳ sát hạch 633 học viên, đạt sát hạch 511 học viên, tỉ lệ đạt 80,7%.

- Nâng hạng B2 lên C: Tổng số 46 học viên, đạt tốt nghiệp 31 học viên, dự kỳ sát hạch 31 học viên, đạt sát hạch 27 học viên, tỉ lệ đạt 87,1%.

- Kiểm tra xác suất tại một số thời điểm các khóa đã đào tạo hạng B1-STD, gồm 02 khóa: K011 -B11 (khai giảng 10/05/2024, bế giảng 25/07/2024) số học viên theo báo cáo 1 là 52 học viên; K011 -B12 (khai giảng 06/06/2024, bế giảng 21/08/2024) số học viên theo báo cáo 1 là 46 học viên.

- Kiểm tra xác suất tại một số thời điểm các khóa đã đào tạo hạng B2, gồm 02 khóa: K11-B2 (khai giảng 10/5/2024, bế giảng 10/8/2024) số học viên theo báo cáo 1 là 225 học viên; K12 -B2 (khai giảng 06/6/2024, bế giảng 06/9/2024) số học viên theo báo cáo 1 là 175 học viên.

- Kiểm tra xác suất tại một số thời điểm các khóa đã đào tạo hạng C, gồm 03 khóa: K07C (khai giảng 15/04/2024, bế giảng 01/09/2024) số học viên theo báo cáo 1 là 102 học viên; K08C (khai giảng 17/5/2024, bế giảng 03/10/2024) số học viên theo báo cáo 1 là 37 học viên; K09C (khai giảng 30/6/2024, bế giảng 16/11/2024) số học viên theo báo cáo 1 là 213 học viên.

- Kiểm tra xác suất tại một số thời điểm các khóa đã đào tạo hạng FC, gồm 02 khóa: K18C (khai giảng 16/06/2024, bế giảng 26/07/2024) số học viên theo báo cáo 1 là 12 học viên; K19FC (khai giảng 13/7/2024, bế giảng 22/08/2024) số học viên theo báo cáo 1 là 56 học viên.

Tại thời điểm tuần thứ 29 năm 2024, từ ngày 15/7/2024-21/7/2024, tổng lưu lượng đào tạo cả lý thuyết và thực hành các hạng là 1197 học viên (Lý thuyết: 41 học viên hạng B1.1; 224 học viên hạng B2; 14 học viên hạng FC; thực hành: 918 học viên, trong đó hạng B: 498 học viên, hạng C: 352 học viên, hạng FC: 56 học viên). Như vậy, so với lưu lượng học viên thực tế tại các thời điểm tuần thứ 29 năm 2024, Trung tâm tổ chức đào tạo thực hành lái xe các hạng đáp ứng lưu lượng lớn nhất tại cùng một thời điểm các khóa đã đào tạo theo Giấy phép đào tạo lái xe ô tô số 883/GP-SGTVT ngày 11/5/2023 của Sở Giao thông vận tải, lưu lượng trên 1.000 học viên.

\* Các khóa đang đào tạo gồm hạng B1, B, C1 và CE: 774 học viên.

- Hạng B.01: Tổng số 71 học viên.

- Hạng B: Tổng số 479 học viên.

- Hạng C: Tổng số 72 học viên.

- Hạng CE: Tổng số 152 học viên.

- Kiểm tra xác suất tại một số thời điểm các khóa đang đào tạo hạng B.01, gồm 02 khóa: K03B.01 (khai giảng ngày 14/4/2025, bế giảng ngày 20/6/2025) số học viên theo báo cáo 1 là 50 học viên, K04B.01 (khai giảng ngày 25/4/2025, bế giảng ngày 01/7/2025) số học viên theo báo cáo 1 là 21 học viên; hạng B, gồm 02 khóa: K03B (khai giảng ngày 23/4/2025, bế giảng ngày 03/7/2025) số học viên theo báo cáo 1 là 105 học viên, K04B (khai giảng ngày 06/5/2025, bế giảng ngày 16/7/2025) số học viên theo báo cáo 1 là 189 học viên; hạng C1 gồm 01 khóa: K01C1 (khai giảng 06/5/2025, bế giảng 29/7/2025) số học viên theo báo cáo 1 là 72 học viên; hạng CE, gồm 02 khóa: K12CE (khai giảng 01/5/2025, bế giảng 28/5/2025) số học viên theo báo cáo 1 là 40 học viên, K13CE (khai giảng 05/5/2025, bế giảng 01/6/2025) số học viên theo báo cáo 1 là 40 học viên.

Qua kiểm tra thực tế, tổng số học viên cùng một thời điểm đào tạo cả lý thuyết và thực hành vào tuần 20 tháng 5 (từ ngày 12-18/5/2025) các khóa đang đào tạo tương ứng các hạng giấy phép lái xe khác nhau là: 904 học viên không vượt lưu lượng đào tạo được cấp theo Giấy phép đào tạo lái xe ô tô số 1284/GP-SXD ngày 29/4/2025 của Sở Xây dựng Bình Định.

#### **\* Nhận xét:**

- Trung tâm thực hiện Báo cáo đăng ký sát hạch lái xe, danh sách học viên (báo cáo 1); báo cáo đề nghị tổ chức sát hạch, danh sách thí sinh dự sát hạch (báo cáo 2) và gửi về Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) theo đúng quy định.

- Trung tâm tổ chức đào tạo lý thuyết và thực hành lái xe các hạng đáp ứng lưu lượng lớn nhất tại cùng một thời điểm các khóa đã đào tạo và đang đào tạo theo Giấy phép đào tạo lái xe ô tô số 1284/GP-SXD ngày 29/4/2025 của Sở Xây dựng cấp phép đào tạo lái xe ô tô các hạng B, C1 và CE, lưu lượng dưới 1.000 học viên.

#### **4.4.2. Việc tổ chức dạy lý thuyết**

- Từ 01/01/2024 đến 11/8/2024, Trung tâm tổ chức đào tạo lý thuyết bằng hình thức học tập trung tại cơ sở đào tạo.

- Từ 12/8/2024 đến nay, Trung tâm đã ban hành Quyết định số 127/QĐ-TTTS ngày 12/8/2024 về quy định thực hiện Quy chế về đào tạo trình độ sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn và tổ chức đào tạo lý thuyết bằng hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn theo quy định của pháp luật về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe. Trung tâm gửi Báo cáo số 127/TTTS ngày 12/8/2024 về việc đăng ký thực hiện chương trình đào tạo lái xe ô tô theo hình thức

đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn về Sở Giao thông vận tải Bình Định (nay là Sở Xây dựng Bình Định) để theo dõi, quản lý.

Số giờ giảng dạy các môn học lái xe các hạng theo quy định Thông tư 12/2017/TT-BGTVT, Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT, Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT, Thông tư 05/2024/TT-BGTVT, Thông tư 35/2024/TT-BGTVT.

Kiểm tra xác suất các khóa đang đào tạo gồm 02 khóa: K04B (khai giảng ngày 06/5/2025, bế giảng ngày 16/7/2025), K01C1 (khai giảng 06/5/2025, bế giảng 29/7/2025), dữ liệu quản lý học viên trên phần mềm quản lý cho thấy học viên tham gia đầy đủ các môn học.

**\* Nhận xét:** Trung tâm có ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý đào tạo để nhận dạng và theo dõi thời gian học lý thuyết môn học pháp luật về giao thông đường bộ đối với học viên học lái xe ô tô theo hình thức học tập trung; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giám sát và đánh giá mức độ chuyên cần của học viên đối với hình thức học từ xa, tự học có hướng dẫn; thời gian dạy lý thuyết và nội dung chương trình học lý thuyết theo quy định.

#### 4.4.3. Việc tổ chức dạy thực hành lái xe

Trung tâm tổ chức dạy thực hành lái xe theo hình thức tập trung tại cơ sở đào tạo.

- Kiểm tra xác suất tại một số thời điểm các khóa đã đào tạo: Khóa K01B (khai giảng 20/02/2025, bế giảng 11/05/2025), khóa K14C (khai giảng ngày 17/12/2024, bế giảng ngày 15/4/2025).

+ Khóa K01B số học viên theo Báo cáo 1 là 110 học viên, sổ phân công giáo viên, xe tập lái bố trí 1 giáo viên/01 xe, sổ tay giáo viên thể hiện thông tin về lớp học, tên học viên, kết quả học tập. Kiểm tra xác suất báo cáo chi tiết khóa học thực hành lái xe trên đường của các học viên từ dữ liệu DAT cho thấy thông tin trùng khớp với sổ phân công giáo viên, xe tập lái và sổ tay giáo viên; học viên đảm bảo hoàn thành thời gian học thực hành lái xe trên đường giao thông và đạt số km học thực hành lái xe trên đường giao thông theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 7 Thông tư 35/2024/TT-BGTVT. Kiểm tra kết quả đào tạo cabin, số giờ thực hành trên cabin học lái xe ô tô/01 học viên đáp ứng quy định.

+ Khóa K14C số học viên theo Báo cáo 1 là 47 học viên, sổ phân công giáo viên, xe tập lái bố trí 1 giáo viên/01 xe, sổ tay giáo viên thể hiện thông tin về lớp học, tên học viên, kết quả học tập. Kiểm tra xác suất báo cáo chi tiết khóa học thực hành lái xe trên đường của các học viên từ dữ liệu DAT cho thấy thông tin trùng khớp với sổ phân công giáo viên, xe tập lái và sổ tay giáo viên; học viên đảm bảo hoàn thành thời gian học thực hành lái xe trên đường giao thông và đạt số km học thực hành lái xe trên đường giao thông theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 7 Thông tư 35/2024/TT-BGTVT. Kiểm tra kết quả đào tạo cabin, số giờ thực hành trên cabin học lái xe ô tô/01 học viên đáp ứng quy định.

**\* Nhận xét:**

Trung tâm cơ bản chấp hành các quy định trong công tác tổ chức dạy thực hành lái xe theo quy định.

4.4.4. Tổ chức kiểm tra, xét cấp chứng chỉ sơ cấp nghề, chứng chỉ đào tạo, xét hoàn thành khóa đào tạo; kết quả đào tạo các khóa

- Trung tâm có Quyết định về việc ban hành quy chế kiểm tra và công nhận tốt nghiệp trong dạy nghề lái xe ô tô.

- Kiểm tra xác suất hồ sơ kết thúc khóa học (thi tốt nghiệp cấp chứng chỉ sơ cấp nghề) lái xe ô tô khóa K08B2 (khai giảng 14/01/2024, bế giảng 16/4/2024), khóa K05.C (khai giảng ngày 14/01/2024, bế giảng ngày 03/6/2024), khóa K09FC (khai giảng 20/01/2024, bế giảng 05/03/2024), có tài liệu về việc tổ chức kiểm tra kết thúc khóa học, như: Trung tâm có Quyết định mở lớp đào tạo lái xe, Quyết định thành lập Hội đồng thi, kiểm tra xét tốt nghiệp đào tạo lái xe, Quyết định tổ chức kỳ kiểm tra xét tốt nghiệp đào tạo lái xe cơ giới đường bộ, Biên bản phân công nhiệm vụ của Hội đồng kỳ thi kiểm tra tốt nghiệp, Biên bản phân công nhiệm vụ của Tổ kiểm tra kỳ thi kiểm tra tốt nghiệp, Biên bản tổng hợp kết quả kỳ thi kiểm tra tốt nghiệp, Danh sách tổng hợp kết quả thi tốt nghiệp, Bảng tổng hợp kết quả và xếp loại học lái xe, Quyết định công nhận kết quả kiểm tra xét tốt nghiệp đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

**\* Nhận xét:** Trung tâm có hồ sơ, tài liệu về tổ chức kiểm tra, thi (xét) cấp chứng chỉ sơ cấp nghề, chứng chỉ đào tạo; kiểm tra thi, xét hoàn thành khóa đào tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 8 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT).

**4.5. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đào tạo để nhận dạng học viên và theo dõi thời gian học lý thuyết, thiết bị giám sát thời gian và quãng đường học lái xe trên đường của học viên (DAT), phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông**

- Trung tâm ứng dụng khoa học công nghệ thông tin vào công tác dạy học lý thuyết theo hình thức học từ xa, tự học có hướng dẫn; lắp đặt thiết bị nhận dạng và giám sát thời gian học lý thuyết; phần mềm giám sát thời gian học lý thuyết; thi hết môn và kiểm tra bằng phần mềm sát hạch lý thuyết, sử dụng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông để đào tạo lái xe.

- Trung tâm đã lắp đặt 112 bộ Thiết bị quản lý thời gian và quãng đường học thực hành lái xe (DAT) của Công ty cổ phần Kỹ thuật công nghệ ECOTEK trên 112 xe tập lái các hạng của Trung tâm.

**\* Nhận xét:** Trung tâm có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đào tạo lái xe cơ bản theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại điểm c, điểm đ, điểm e, điểm g Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT); điểm g khoản 1, khoản 2 Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

Trung tâm có Quyết định số 06/QĐ-QCATTT ngày 10/01/2025 ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Hệ thống Công nghệ thông tin phục vụ công tác đào tạo lái xe tại Trung tâm năm 2025 theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

#### **4.6. Việc theo dõi, khai thác dữ liệu trên phần mềm hệ thống thông tin DAT để phục vụ công tác quản lý đào tạo lái xe**

Qua kiểm tra xác xuất trên phần mềm hệ thống thông tin DAT các khóa K01B (khai giảng ngày 20/02/2025, bế giảng ngày 11/5/2025), K14C (khai giảng ngày 17/12/2025, bế giảng ngày 15/4/2025), cho thấy học viên đảm bảo hoàn thành thời gian học thực hành lái xe trên đường giao thông và đạt số km học thực hành lái xe trên đường giao thông theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 7 Thông tư 35/2024/TT-BGTVT.

#### **4.7. Thực hiện việc mở và ghi chép sổ sách, biểu mẫu, tài liệu quản lý về đào tạo lái xe**

Biểu mẫu, sổ sách Trung tâm sử dụng bao gồm

- Báo cáo đăng ký sát hạch;
- Kế hoạch đào tạo;
- Sổ phân công giáo viên, xe tập lái tham gia giảng dạy theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT;
- Mẫu tiến độ đào tạo lái xe ô tô theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT;
- Sổ theo dõi kết quả học tập theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT;
- Sổ tay giáo viên theo quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT;
- Sổ theo dõi học viên xét hoàn thành khóa đào tạo theo quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư 35/2024/TT-BGTVT;
- Trung tâm sử dụng dữ liệu quản lý thời gian học lý thuyết môn Pháp luật Giao thông đường bộ, dữ liệu giám sát thời gian và quãng đường học lái xe trên đường của học viên làm tài liệu quản lý đào tạo.

\* **Nhận xét:** Trung tâm thực hiện việc mở và ghi chép sổ sách, biểu mẫu, tài liệu phục vụ đào tạo và quản lý về đào tạo lái xe theo quy định tại Điều 10 Thông tư 35/2024/TT-BGTVT.

#### **4.8. Hồ sơ lưu công tác đào tạo lái xe**

Qua kiểm tra xác suất hồ sơ lưu 02 khóa đã đào tạo của năm 2024 (K08B2, K05C): Trung tâm có lưu trữ đầy đủ hồ sơ đào tạo bao gồm: Báo cáo đăng ký sát hạch, Kế hoạch đào tạo, Tiến độ đào tạo lái xe ô tô các hạng, Sổ lên lớp, Sổ theo dõi thực hành lái xe, Sổ cấp chứng chỉ đào tạo; các bài thi tốt nghiệp, Bài kiểm tra

kết thúc môn học; dữ liệu lưu trữ quản lý thời gian học lý thuyết môn học pháp luật giao thông đường bộ đối với học viên học lái xe ô tô; dữ liệu thời gian học thực hành lái xe trên ca bin; dữ liệu thiết bị DAT.

**\* Nhận xét:** Trung tâm thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ đào tạo theo quy định.

### III. KẾT LUẬN

Trên cơ sở các nội dung, kết quả kiểm tra, xác minh nêu trên, căn cứ các quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và các văn bản pháp luật có liên quan cho thấy: Trung tâm cơ bản chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Trung tâm còn một số xe tập lái hạng B (77A-250.71; 81A- 402.81; 81A-351.63; 77A-240.88) chưa đổi lại giấy đăng ký xe tập lái sau khi đã cải tạo phanh phụ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị định 166/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới.

- 05 khóa đào tạo (K011B11; K012B11; K013B11; K07C; K08C) của năm 2024: Trung tâm có xây dựng và thực hiện theo tiến độ, kế hoạch đào tạo; đối chiếu kế hoạch đào tạo này với dữ liệu DAT thì trên hệ thống dữ liệu DAT ghi nhận các phiên đào tạo ngoài thời gian theo kế hoạch đào tạo (phát sinh các phiên học vào thời gian sau của kế hoạch đào tạo đã xây dựng) nhưng Trung tâm chưa xây dựng kế hoạch đào tạo bổ sung tại thời điểm này.

### IV. KIẾN NGHỊ

Trong thời gian tới, nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác đào tạo lái xe, chấp hành tốt các quy định về hoạt động đào tạo lái xe theo quy định, Thanh tra Sở kiến nghị Giám đốc Sở chỉ đạo như sau:

#### 1. Phòng Quản lý vận tải

- Tham mưu Lãnh đạo Sở chỉ đạo các cơ sở đào tạo lái xe ô tô trên địa bàn tỉnh thực hiện đầy đủ, đúng quy định về đào tạo lái xe cơ giới đường bộ: Xây dựng và tổ chức giảng dạy theo Kế hoạch đào tạo (bao gồm Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung); quản lý chặt chẽ thiết bị giám sát thời gian và quãng đường thực hành lái xe (thiết bị DAT) được lắp trên xe tập lái; truyền dữ liệu quản lý DAT và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực dữ liệu DAT; theo dõi khai thác dữ liệu trên phần mềm hệ thống thông tin DAT để phục vụ công tác quản lý đào tạo lái xe; kiểm tra tính chính xác thông tin về giáo viên, xe tập lái trên dữ liệu DAT.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở chỉ đạo các Trung tâm Đăng kiểm thực hiện cảnh báo phương tiện đối với các trường hợp chưa thực hiện cấp đổi chứng nhận đăng ký xe ở lần kiểm định tiếp theo sau khi phương tiện đã được cấp chứng nhận cải tạo theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị định 166/2024/NĐ-CP.

## **2. Thanh tra Sở**

Theo dõi, đôn đốc Trung tâm khắc phục các tồn tại nêu trong biên bản kiểm tra, xác minh theo đúng quy định.

## **3. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Tây Sơn**

- Tổ chức triển khai dạy thực hành lái xe theo kế hoạch đã được phê duyệt. Kịp thời xây dựng kế hoạch đào tạo bổ sung nếu phát sinh các phiên học ngoài thời gian theo kế hoạch đã phê duyệt.

- Thực hiện truyền dữ liệu quản lý DAT và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực dữ liệu DAT; theo dõi khai thác dữ liệu trên phần mềm hệ thống thông tin DAT để phục vụ công tác quản lý đào tạo lái xe; kiểm tra tính chính xác thông tin về giáo viên, xe tập lái trên dữ liệu DAT.

- Thực hiện việc đổi lại Giấy chứng nhận đăng ký xe tập lái sau khi cải tạo phanh phụ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị định 166/2024/NĐ-CP; Điều 24 Thông tư 47/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

## **V. Những hạn chế, vướng mắc, bất cập của chính sách, pháp luật có liên quan và kiến nghị khắc phục**

### **1. Hạn chế, vướng mắc**

Theo quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 57 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, người được cấp Giấy phép lái xe (GPLX) hạng D1, D2 (theo hình thức nâng hạng từ hạng B lên D1, D2) được phép điều khiển các loại xe tương ứng với các hạng B, C1 và C. Tuy nhiên, để lái xe đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc (hạng CE), người có GPLX hạng D1, D2 cần nâng hạng từ hạng C,

Thực tiễn triển khai cho thấy, người lái xe đã nâng từ hạng C1 lên D1, D2, dù đã được phép điều khiển xe hạng C, nhưng khi có nhu cầu nâng lên CE lại phải tiếp tục thực hiện thủ tục nâng hạng từ C1 lên C, gây khó khăn, bất hợp lý và không cần thiết trong lộ trình đào tạo, sát hạch.

### **2. Kiến nghị**

Đề nghị xem xét, sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm c (Bảng số 3) khoản 1 Điều 8 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT theo hướng cho phép nâng hạng GPLX từ các hạng C, D1, D2, D lên hạng CE; đồng thời sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 3 Điều 60 Luật số 36/2024/QH15 ngày 26/6/2024 về Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, nhằm phù hợp với nhu cầu thực tiễn của người học lái xe hiện nay và bảo đảm đáp ứng yêu cầu vận chuyển hàng hóa bằng xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc.



Việc sửa đổi nêu trên sẽ góp phần tháo gỡ vướng mắc trong quy trình nâng hạng GPLX, tạo thuận lợi cho người học lái xe, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn nhân lực trong lĩnh vực vận tải đường bộ.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đào tạo lái xe đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Tây Sơn./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Trung tâm GDNN Tây Sơn;
- Phòng QLVT;
- Văn phòng Sở (đăng trên Website Sở);
- Lưu: VT, TTra, Hồ sơ ĐTT.

**CHÁNH THANH TRA**

**Nguyễn Trọng Hiền**